



GS. HÀ MINH ĐỨC

## NGƯỜI NÔNG PHU TRÊN “CÁNH ĐỒNG” CHỮ NGHĨA

PGS.TS NGUYỄN THỊ MINH THÁI

**T**ong một lần kể về công việc nghiên cứu văn chương Việt Nam hiện đại, vốn đòi hỏi rất nhiều tâm huyết của mình, GS. Hà Minh Đức cho rằng ông luôn muốn nghiên cứu những vấn đề đích thực của văn học Việt Nam, vừa mang ý nghĩa thời sự, lại vừa phải đảm bảo chiều sâu khoa học lâu dài.

Khi đặt vấn đề nghiên cứu sự nghiệp văn chương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, GS. Hà Minh Đức đã có góc nhìn riêng, vừa khoa học vừa thời sự. Bởi thế, dù nghiên cứu muộn về thơ và văn xuôi Hồ Chí Minh, GS. Hà Minh Đức vẫn tìm ra cách khai thác riêng và cách xử lý tư liệu riêng, lại được sự giúp đỡ chí tình của nhà thơ Hoàng Trung Thông, năm 1979, công trình nghiên cứu của ông “Chủ tịch Hồ Chí Minh nhà thơ lớn của dân tộc” ra đời tại NXB Khoa học Xã hội, do đích thân Giám đốc NXB Phạm Hựu đặt hàng.

Năm 1985, ông viết tiếp cuốn “Tác phẩm văn của Hồ Chí Minh” và được GS. Nguyễn Khánh Toàn quan tâm khích lệ, viết lời tựa cho tập sách, với khẳng định đây là một cuốn sách được viết nghiêm túc, dù thấy còn một số vấn đề cần phải nói thêm về văn chương Hồ Chí Minh. GS. Hà Minh Đức bồi hồi nhớ lại lúc đó, vừa biết ơn người thầy của mình, vừa hiểu rằng “xin được chữ của “cụ” Nguyễn Khánh Toàn không phải việc dễ”.

Khi về Khoa Báo chí Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQGHN, với cương vị Chủ nhiệm Khoa, ông thấy mình phải tiếp tục nghiên cứu về sự nghiệp báo chí của Bác Hồ. Ông lại vượt khó, viết tiếp công trình thứ ba: “Báo chí Hồ Chí Minh” và hết sức tránh trùng lặp, ông nghiên cứu phong cách báo chí rất độc đáo của Bác trên sự kết hợp hài hòa của hai trục: trục thời gian và trục những vấn đề báo chí mà Bác đã rất sắc sảo khi

thể hiện.

Theo phương pháp nghiên cứu riêng và quan niệm riêng, GS. Hà Minh Đức đã nghiên cứu sâu về Thơ Mới, dù trước ông và cùng thời với ông, không ít nhà nghiên cứu đã và đang cày xới vấn đề này. Ông tâm sự: “Thực sự tôi cảm thấy đây là một vấn đề nghiên cứu mà một người làm không xong, thậm chí một thời làm cũng không xong mà phải làm trong nhiều thời điểm. Và ở mỗi thời điểm mình có thể triển khai được quan điểm của mình theo một cách ngày càng rộng, càng sâu và thẳng thắn hơn so với quá khứ, khi điều kiện xã hội khách quan chưa phù hợp với cách làm như vậy”. Viết về vấn đề Tự lực Văn đoàn giai đoạn văn học 1932 – 1945 ông cũng có khuynh hướng và phương pháp nghiên cứu hết sức nhất quán.

Về thái độ, GS. Hà Minh Đức cho rằng ở



>> Chủ tịch nước Trương Tấn Sang trao Giải thưởng Hồ Chí Minh cho GS. Hà Minh Đức

tùng thời điểm văn chương, ông nhận thức thế nào thì viết đúng như thế. Nhưng ông cũng phải nhận rằng “du luận văn chương chúng ta trong mấy chục năm qua nhiều lúc bị cuốn đi theo yêu cầu nóng của xã hội nên không tránh khỏi bông bột, thiếu khách quan.

Có lúc tôi cũng ít nhiều bị chi phối nhưng chỉ chừng mực thôi”. Và ông đã chủ trương viết đúng lòng mình, không viết khác những điều ông suy nghĩ, cũng tránh thái quá, khi muốn khen những điều đáng khen và chê những điều đáng chê. Về cơ bản ông hết sức thận trọng khi viết về những vấn đề mà mình đã theo đuổi nghiên cứu trong cả đời mình.

Ông cũng tự cho rằng, hai công trình nghiên cứu về Thơ Mới và Tự lực Văn đoàn được ông đầu tư tâm sức rất lớn và đã được viết với một hứng thú nghiên cứu cũng rất lớn. Và ông cũng biết rõ, những cuốn sách ấy là những tài liệu tham khảo bổ ích cho sinh viên của mình và lan truyền tới họ một hứng thú nghiên cứu rất đáng kể.

Pha chút hài hước, ông bảo ông như một nông dân cần cù trên cánh đồng nghiên cứu chữ nghĩa văn chương, dẫu nhiều gặt hái, song vẫn tự biết mình thích không nhiều lắm những tác phẩm do chính mình

viết ra và biết rằng chúng cũng có ít nhiều ý nghĩa đối với sự học của sinh viên đại học văn khoa.

Ông thích cuốn “Tho và mấy vấn đề trong thơ hiện đại” của mình, với lí do “đây là cuốn mà tôi viết công phu, sách riêng, (không đúng chung như cuốn “Sự phát triển thơ ca – hình thức và thể loại” với GS. Bùi Văn Nguyên”, dù cuốn này ông cũng thích) và là loại sách thuần lí luận, được tái bản đã mấy lần! Ông vui vẻ tự thú: “Nam Cao và tác phẩm” cũng là cuốn tôi thích. Tôi là một trong những người đầu tiên viết sách nghiên cứu về Nam Cao. Hay là cuốn “Tô Hoài – Đời văn và tác phẩm” vừa là nghiên cứu văn chương, vừa là kỉ niệm với nhà văn Tô Hoài đã gần gũi và giúp đỡ tôi nhiều... Rồi những cuốn “Chủ tịch Hồ Chí Minh – nhà thơ lớn của dân tộc”, và “Tác phẩm văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh” đều đã tái bản đến lần thứ 8...

Có một điều đặc biệt trong nghiên cứu của GS. Hà Minh Đức là việc ông “rẽ dòng” khá ngoạn mục sang lĩnh vực sáng tác: ông đột nhiên làm thơ, viết kí sự, tùy bút... vào những năm tháng bước vào tuổi trung niên, khi ông đã đi hết mùa thu cuộc đời để rồi thấy mình đang ở giữa mùa đông: “Bây giờ chỉ còn lại mùa đông / Và một mình

anh ở giữa / Năm tháng qua ngày đông thêm giá lạnh / Mùa đông buồn làm bạn với cô đơn...”.

Bên cạnh những nghiên cứu, những buổi lên lớp giảng bài, hướng dẫn sinh viên làm khoá luận, học viên làm luận văn, nghiên cứu sinh làm luận án... thế là ông đã gặp được thơ ca như một niềm an ủi và chính ông cho rằng đó cũng là lối ra khỏi dòng chính luận để trở về với chính mình một cách an nhiên, hài hoà.

Không tình cờ chút nào khi ông đã cho ra đời đến mấy tập thơ và nhận khá nhiều cảm tình từ người thưởng ngoạn. Thi sĩ Huy Cận từng khen thơ Hà Minh Đức chân cảm dồn nén. Nữ sĩ Anh Thơ đọc nhiều lần thơ ông và khen thơ ông hiện đại, viết theo thể thức tự do. Các thi sĩ Vũ Đình Minh, Mã Giang Lân, Hữu Thịnh đều dành cho thơ ông tình của những kẻ tri âm.

Và ông, GS. Hà Minh Đức đã rất xứng đáng với những danh vị, chức vị, giải thưởng cao quý mà Nhà nước đã dành cho ông: Giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Giải thưởng Nhà nước và Giải thưởng Hồ Chí Minh cho những thành tựu về nghiên cứu và giảng dạy suốt nửa thế kỉ của ông...